

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỆ THUY
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 31/8/2018

“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUY, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quang Huy

2. Bà Trương Thị Xê

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Trong ngày 31/8/2018, tại Hội trường, Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2018/TLS-HNGĐ ngày 07/5/2018 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2018/QĐST-HNGĐ ngày 25/7/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1995.

Địa chỉ cư trú: Số 286 N, thôn T, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Quang T, sinh năm 1994.

Địa chỉ cư trú: Thôn T, xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 07/5/2018, được bổ sung tại bản tự khai và tại phiên toà, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày:

- Về tình cảm: Chị và anh Võ Quang T kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện L theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41/2015 ngày 21/5/2015 của UBND xã H, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có nghề nghiệp, sống dựa vào gia đình bên ngoại, anh Võ Quang T không chăm lo làm ăn, không quan tâm đến vợ con. Đến tháng 7/2017, anh Võ Quang T bỏ về quê ở thôn T, xã H, huyện L sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay mà không ai quan tâm đến ai. Chị Nguyễn Thị T xác định

tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Võ Quang T.

- Về con chung: Chị Thành khai có 01 con chung Võ Thị Thu H, sinh ngày 15/7/2016 hiện nay đang sống cùng chị. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con; chị Nguyễn Thị T không yêu cầu anh Võ Quang T cấp dưỡng nuôi con do chị có đủ khả năng và điều kiện để nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thành khai không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy đã tiến hành triệu tập các bên đương sự đến viết bản tự khai, gửi thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên toà đến các đương sự hợp lệ nhưng bị đơn anh Võ Quang T không đến viết bản tự khai, vắng mặt tại các phiên hoà giải do đó vụ án không thể tiến hành hoà giải được; anh Võ Quang T vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất không rõ lý do và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Toà án đã hoãn phiên toà theo khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Theo Giấy xác nhận ngày 03/5/2018 do chị Nguyễn Thị T cung cấp và Phiếu xác minh nhân khẩu, hộ khẩu ngày 11/7/2018 do Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy yêu cầu, Công an xã H, huyện L xác nhận và trả lời anh Võ Quang T đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện L. Hiện tại anh Võ Quang T đang làm ăn, sinh sống tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy đã ra thông báo về việc thụ lý vụ án gửi cho các bên đương sự, triệu tập các bên đương sự, niêm yết thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên toà, quyết định hoãn phiên toà hợp lệ nhưng bị đơn anh Võ Quang T không có mặt viết bản tự khai, vắng mặt tại các phiên hoà giải do đó vụ án không thể tiến hành hoà giải được; anh Võ Quang T vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất ngày 15/8/2018 và không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử đã ra quyết định hoãn phiên toà. Tại phiên toà lần thứ hai, bị đơn anh Võ Quang T vẫn vắng mặt mặc dù đã được Toà án niêm yết quyết định hoãn phiên toà hợp lệ. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Võ Quang T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Võ Quang T kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền, nên đây là một cuộc hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, lẽ ra anh, chị phải biết thương yêu, quý trọng chăm sóc lẫn nhau nhằm xây dựng một gia đình hạnh phúc. Do hai bên thiếu thông cảm, chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống, vợ chồng đã có một

năm đầu sống hạnh phúc nhưng anh Võ Quang T không biết gìn giữ, vun vén mà ngày càng dần xa tổ ấm của mình; anh Võ Quang T không chăm lo làm ăn, không quan tâm đến vợ và con; đến tháng 7/2017 anh Võ Quang T bỏ lên quê nội tại xã H, huyện L sinh sống trong khi chị Nguyễn Thị T mới sinh con được một năm rất cần sự động viên, chăm sóc của anh Võ Quang T. Toà án đã triệu tập, thông báo hoà giải nhiều lần gửi đến anh Võ Quang T hợp lệ nhưng anh Võ Quang T vẫn vắng mặt chứng tỏ anh không còn quan tâm đến tổ ấm của mình, không muốn bảo vệ hạnh phúc gia đình. Chị Nguyễn Thị T xác định tình cảm vợ chồng đã hết, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống ly thân đã lâu mà không ai quan tâm đến ai nên nguyện vọng yêu cầu Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Võ Quang T. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần thiết cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn anh Võ Quang T là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T có nguyện vọng tiếp tục được nuôi con nên Hội đồng xét xử nhất trí giao cho chị Thành được trực tiếp nuôi dưỡng con Võ Thị Thu H, sinh ngày 15/7/2016 hiện nay đang sống cùng chị; anh Võ Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nguyễn Thị T không yêu cầu do chị có đủ khả năng và điều kiện để nuôi con là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị T khai không có nợ chung, không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 51, 56, 81, và Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Võ Quang T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con Võ Thị Thu H, sinh ngày 15/7/2016, anh Võ Quang T không phải cấp dưỡng nuôi con vì chị Nguyễn Thị T không yêu cầu do chị có đủ khả năng và điều kiện để nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2017/0001760 ngày 07 tháng 5 năm 2018. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai, chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (31/8/2018); anh Võ Quang T vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS Lệ Thủy;
- UBND xã Hồng Thủy;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Ngọc Sơn